

Ý NGHĨA CUỘC ĐỜI THEO QUAN NIỆM PHẬT GIÁO

Phật Giáo thường được xem như một triết lý sống chứ không phải là một tôn giáo mang màu sắc mê tín thần quyền. Đức Phật không phải là một vị thần linh có quyền năng ban phước giáng họa cho chúng sanh. Ngài chỉ là một vị đại Đạo Sư hướng dẫn cho chúng sanh biết cách tu tập như thế nào để hiện đời được an lạc và vĩnh viễn thoát ly sanh tử luân hồi. Do đó, Phật Giáo luôn luôn gắn liền với cuộc đời và giúp giải thích cuộc đời theo quan điểm riêng của Phật Giáo.

Muốn nói đến ý nghĩa cuộc đời theo quan niệm Phật Giáo, chúng ta không thể không đề cập đến Lý Tứ Đế.

Như chúng ta đã biết, bài giảng đầu tiên mà Đức Phật giảng tại vườn Lộc Uyển cho năm anh em Thầy Kiều Trần Như là bài “Tứ Diệu Đế” tức là bốn chân lý, hay còn gọi là bốn thánh đế hay bốn sự thật lớn. Bốn chân lý này là nền tảng của giáo lý Đạo Phật liên quan mật thiết đến cuộc đời và chúng sanh. Thánh Đế đầu tiên là Khổ Đế. Tức là Phật xác nhận cuộc đời là bể khổ. Tiếng Phạn gọi là Dukkha có nghĩa là đau khổ hay phiền não.

Đứng về phương diện cảm giác, “du” là khổ, “kha” là chịu đựng, “dukkha” là một cái gì làm cho ta khó chịu đựng. Hiểu như một chân lý trừu tượng, “du” là cái gì đáng khinh miệt, không đáng bám víu, “kha” là hư vô, trống rỗng. Thế gian nằm trong biển khổ và như vậy là đáng khinh miệt, ghê tởm, không đáng cho ta bám víu. Thế gian là một ảo ảnh, không có chi là thực tế. Do đó, thế gian là hư vô, trống rỗng. Vậy, “dukkha” là sự hư vô, không đáng cho ta bám víu.

Chúng sanh chỉ thấy lớp ngoài của sự vật, nhưng bậc thánh nhân nhận ra được chơn tướng của vạn pháp. Đối với bậc thánh nhân, tất cả đời sống là khổ não vì các Ngài thấy rằng không thể có hạnh phúc thật sự, vững bền trong một thế giới huyền ảo, tạm bợ, chỉ có thể làm cho nhân loại thất vọng.

Riêng đối với hai chữ *hạnh phúc*. Trong sách Đức Phật và Phật Pháp, Đại Đức Narada Maha Thera có viết như sau : “Hạnh phúc thật sự nằm ở bên trong và

không thể định nghĩa được bằng những danh từ như tài sản, sự nghiệp, quyền lực, danh vọng hay chinh phục, xâm lăng. Nếu những điều kể trên được thu thập bằng bạo lực hay một cách bất công, hoặc hưởng sai chiều hay nhìn với tâm luyến ái, nó sẽ trở thành nguồn gốc đau khổ và phiền não cho người thu nạp.

Một người thông thường, trung bình, chỉ biết thọ hưởng dục lạc và cho đó là cao thượng, là hạnh phúc duy nhất. Trong sự thỏa mãn nhục dục chắc chắn là có hạnh phúc nhất thời khi mong chờ, khi thọ hưởng, và khi hồi nhớ lại các thứ vui ấy. Nhưng nó chỉ là tạm bợ và huyền ảo. Theo Đức Phật, không luyến ái hay sự vươn mình vượt qua khỏi những khoái lạc vật chất là hạnh phúc cao thượng hơn.”

Đối với vấn đề *sanh, lão, bệnh, tử*, chúng sanh thường hay quên nghĩ tới. Hoặc giả nếu có nghĩ tới thì cũng cho là việc thường tình, đương nhiên, ai cũng phải trải qua, có tu cũng chết, không tu cũng chết, vậy tu làm chi cho nhọc nhằn thân xác.

Đối với Phật Giáo, đó là vấn đề đại sự quan trọng hàng đầu và đó cũng chính là nguyên nhân khiến Đức Phật gánh phàm xuống cõi Ta Bà này để cứu độ chúng sanh thoát ly luân hồi sanh tử.

Đối với *tám thân ngũ uẩn* này, chúng sanh thường hay cưng chiều, yêu mến. Suốt đời vất vả làm lụng lo toan cũng chỉ để mục đích lo cho tám thân này được ấm no, đầy đủ.

Đối với Phật Giáo, tám thân này chỉ là giả tạm mà thôi và chính nó là nguyên nhân của sự khổ. Tuy nhiên, nếu ta biết cách sử dụng tám thân này một cách hữu hiệu thì nó cũng giúp ta rất nhiều trong việc tu hành. Nó chính là chiếc bè giúp ta vượt qua sông mê để tiến thẳng đến bến bờ Giác Ngộ. Do đó, ta cũng không nên đầy ải nó quá, cũng như không nên trưởng dưỡng xác thân một cách quá đáng.

Đối với hai chữ *hiếu đạo*, Phật Giáo xem rất là quan trọng vì hạnh hiếu là hạnh Phật. Tuy nhiên, Phật Giáo không đặt nặng vấn đề vật chất. Người con hiếu hạnh vẫn có thể lìa xa cha mẹ để đi tu mà điển hình là Đức Bổn Sư của chúng ta. Vì Phật Giáo chủ trương một